

高等学校等就学支援金・高校生等臨時支援金（給付） Tiền hỗ trợ đi học trung học phổ thông, v.v... (trợ cấp)

毎月の授業料や年間の受講料を支援する制度です。（４月に申請受付・全員手続）

Là chế độ hỗ trợ học phí hàng tháng hoặc hàng năm. (Tiếp nhận đăng ký vào tháng 4/ tất cả học sinh đều cần làm thủ tục)

1 手続

高校等へ入学した生徒は、原則全員が申請手続を行う必要があります。

令和５年度から原則、オンラインでの申請となっています。

オンライン申請に必要となるＩＤ、パスワードや手続方法は入学決定後に各家庭に郵送します。

1 Thủ tục

Về nguyên tắc, tất cả học sinh nhập học vào trường trung học phổ thông, v.v... đều cần phải thực hiện thủ tục đăng ký.

Từ năm 2023 trở đi, trên nguyên tắc là đăng ký trực tuyến

ID và mật khẩu và cách làm thủ tục cần thiết để đăng ký trực tuyến sẽ được gửi bằng bưu điện đến từng gia đình học sinh sau khi đã quyết định nhập học.

2 対象者

次のいずれにも該当する者

- ・ 広島県内の公立高校等に在学する生徒

ただし、次の方は対象となりません。

- ① 高等学校等を既に卒業したことのある生徒や３年（定時制課程・通信制課程は４年）を超えて在籍している生徒（以前に高等学校等に在籍した期間がある場合はその期間も含める。）
- ② 科目履修生や聴講生

2 Những người thuộc đối tượng

Những người thỏa mãn tất cả những điều kiện sau đây

- Là học sinh đang theo học tại các trường trung học phổ thông công lập, v.v... trong tỉnh Hiroshima

Tuy nhiên, những người sau đây sẽ không thuộc đối tượng áp dụng.

- ① Học sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông, v.v... hoặc học sinh đã học trên 3 năm (4 năm đối với học sinh học bổ túc hoặc học từ xa) (nếu có khoảng thời gian đã học trong trường trung học phổ thông, v.v... trước đó thì bao gồm cả khoảng thời gian đó)
- ② Học sinh đăng ký học theo môn, v.v... hoặc học sinh học dự thính

3 支給額

授業料（例：全日制で月額9,900円・年額118,800円）又は受講料に相当する額が国から県・市へ支給され、対象者の授業料等に充当されます。

これにより、生徒・保護者等の授業料等の負担が実質0円となります。

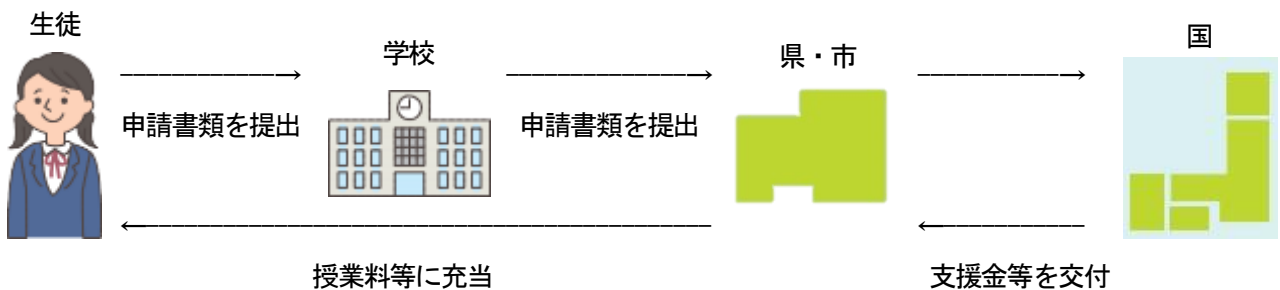
3 Số tiền chu cấp

Số tiền tương đương với phí bài giảng (ví dụ: với học sinh cả ngày thì số tiền hàng tháng là 9.900 yên, số tiền hàng năm là 118.800 yên) hoặc phí nghe giảng sẽ được nhà nước chu cấp cho các tỉnh/thành phố, và được phân bổ vào cho phí bài giảng, v.v... của đối tượng được áp dụng.

Do đó, phí bài giảng mà học sinh và phụ huynh, v.v... chỉ trả, thực tế sẽ bằng 0 yên.

★ 国立・私立高校等にも同様の制度があります。詳しくは進学先の学校へ確認してください。

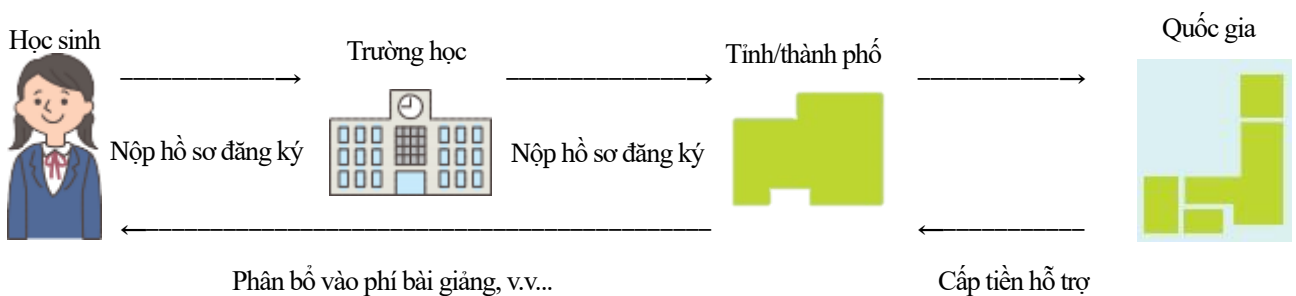
★ 期限までに申請されなかった場合は、就学支援金等が受けられないため、気を付けてください。



(例) 全日制課程：年額118,800円の就学支援金等を授業料に充てます

★ Cũng có chế độ tương tự đối với các trường trung học phổ thông quốc lập và tư thực, v.v... Xin quý vị xác nhận với nhà trường sẽ học lên để biết thông tin chi tiết.

★ Trường hợp không đăng ký trong thời hạn quy định thì sẽ không được nhận tiền hỗ trợ đi học, nên quý vị hãy chú ý.



(Ví dụ) Chương trình học cả ngày: sẽ phân bổ số tiền hỗ trợ đi học hàng năm là 118.800 yên vào phí bài giảng

〔手続にはマイナンバーの提出が必要です！〕

就学支援金等の制度の手続において、保護者等全員のマイナンバー（個人番号）を提出していただく必要があります。

※ 税の申告を行っていない場合、申請いただいても所得確認ができませんので、事前に市区町村において、個人住民税の申告手続をお願いします。

[Cần nộp mã số cá nhân để làm thủ tục!]

Cần phải nộp mã số cá nhân (My number) của tất cả người giám hộ (cha mẹ), v.v... khi làm thủ tục xin tiền hỗ trợ đi học.

* Trường hợp quý vị chưa khai thuế, thì dù nhận được đơn đăng ký nhưng chúng tôi không thể xác nhận được thu nhập chịu thuế. Vì vậy, xin quý vị làm thủ tục kê khai thuế cư trú cá nhân tại thành phố, quận, thị trấn và làng xã sinh sống, trước khi đăng ký.

問合せ先

広島県教育委員会 教育支援推進課

電話番号：082-222-3015（就学支援係）

〔受付時間〕月曜日～金曜日（祝日を除く）午前9時～午後5時まで

電子メールアドレス：kyosuishin@pref.hiroshima.lg.jp

Nơi liên hệ

Ban Xúc tiến Hỗ trợ Giáo dục - Ủy ban Giáo dục Tỉnh Hiroshima

Số điện thoại: 082-222-3015 (nhân viên phụ trách hỗ trợ đi học)

[Thời gian tiếp nhận:] Thứ Hai ~ thứ Sáu (trừ ngày lễ) từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều

Địa chỉ email điện tử: kyosuishin@pref.hiroshima.lg.jp